

ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

Rà soát pháp luật về đầu tư công và đề xuất nâng cao hiệu quả đầu tư công

1. Bối cảnh

Một trong những điểm yếu cơ bản của nền kinh tế Việt Nam hiện nay là hiệu quả phân bổ và sử dụng các yếu tố sản xuất, đặc biệt là hiệu quả đầu tư còn thấp. Với mức đầu tư cao, bằng khoảng 1/3 GDP, nếu tính hiệu quả đầu tư (tính theo ICOR) của Việt Nam tương đương với Hàn Quốc giai đoạn 1961-2000 (ICOR = 4), hoặc của Nhật Bản năm 1955- Giai đoạn 1973 (ICOR = 3), kinh tế Việt Nam sẽ tăng trưởng 8,5-11% thay vì mức bình quân 6,4% / năm trong giai đoạn 2011-2020. Tuy nhiên, cũng cần lưu ý rằng xu hướng tăng trưởng rõ ràng không đi đúng hướng. Trong đó, giai đoạn 1991-2000, 2001-2010 và 2011-2020, tăng trưởng bình quân lần lượt đạt 7,58%, 6,8% và khoảng 6,4%. Đồng thời, hiệu quả sử dụng vốn đầu tư còn thấp và chưa được cải thiện đáng kể.

Nhận thức rõ thực trạng tăng trưởng chủ yếu phụ thuộc vào tăng vốn đầu tư và các nguồn lực khác đã đến mức hạn chế, Đảng và Chính phủ đã đưa ra hàng loạt chủ trương tái cơ cấu nền kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng nâng cao chất lượng tăng trưởng, cũng như năng suất, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Về cơ bản, cải cách thể chế và phân bổ và sử dụng các nguồn lực xã hội được xác định là yếu tố then chốt cho các mục tiêu này. Một trong những giải pháp quan trọng là cải cách thị trường các yếu tố sản xuất để chúng đóng vai trò chính trong việc huy động và phân bổ nguồn lực một cách hiệu quả; phân bổ nguồn lực dựa trên nguyên tắc thị trường; theo đó các nguồn lực sẽ được phân bổ vào các ngành, lĩnh vực và vùng có hiệu quả cao.

Tái cơ cấu đầu tư với trọng tâm là đầu tư công là một trong ba lĩnh vực quan trọng nhất. Theo đó, Nghị quyết số 27 / NQ-CP ngày 21/02/2017 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 05-NQ / TW ngày 01/11/2016 của Hội nghị lần thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương khóa XII. Thành ủy về một số chủ trương, chính sách nhằm tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động và sức cạnh tranh của nền kinh tế và Nghị quyết số 24/2016 / QH14 ngày 08/11/2016 của Quốc hội về Kế hoạch tái cơ cấu nền kinh tế giai đoạn 2016 - 2020 (gọi tắt là Nghị quyết số 27) đã xác định rõ mục tiêu “Nâng

cao chất lượng thể chế quản lý đầu tư công ngang tầm ASEAN-4. Tỷ trọng vốn đầu tư của Nhà nước khoảng 31 - 34% tổng vốn đầu tư toàn xã hội”.

Không nghi ngờ gì nữa, đầu tư công đã đóng một vai trò quan trọng và không thể thay thế đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam. Tuy nhiên, đầu tư của Nhà nước luôn bị đánh giá là “dàn trải, thiếu đồng bộ, lãng phí và kém hiệu quả”; và gần đây là việc giải ngân vốn đầu tư công tiếp tục bị chậm. Tình trạng đầu tư công nói trên đang góp phần làm chậm tốc độ tăng trưởng, không tác động đến phát triển kinh tế đất nước như kỳ vọng.

Trong bối cảnh đó, cần triển khai nghiên cứu rà soát các quy định của pháp luật về đầu tư công, xác định những lỗ hổng trong quản lý và sử dụng vốn đầu tư công, từ đó đề xuất các kiến nghị, giải pháp nâng cao hiệu quả đầu tư công, góp phần thực hiện thành công cải thiện nguồn lực, hiệu quả phân bổ, tái cơ cấu và chuyển đổi mô hình tăng trưởng của Việt Nam. Do đó, trong khuôn khổ Chương trình Australia hỗ trợ cải cách kinh tế Việt Nam, Viện Nghiên cứu Quản lý Kinh tế Trung ương đề xuất nghiên cứu “**Rà soát pháp luật về đầu tư công và đề xuất nâng cao hiệu quả đầu tư công**”.

2. Mục tiêu của nghiên cứu

Mục tiêu tổng quát:

- Rà soát pháp luật về đầu tư công
- Xác định những vướng mắc trong phân bổ và sử dụng vốn đầu tư công;
- Đánh giá hiệu lực, hiệu quả của pháp luật về đầu tư công trên thực tế;
- Đề xuất các kiến nghị nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư công; góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu tái cơ cấu nền kinh tế và chuyển đổi mô hình tăng trưởng.

Mục tiêu cụ thể:

- Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật về đầu tư công và các chủ trương của Đảng, Chính phủ về cơ cấu lại và nâng cao hiệu quả đầu tư công;
- Xác định các lỗ hổng, bất cập trong phân bổ và sử dụng đầu tư công thông qua việc rà soát và đánh giá hiệu quả hoạt động của văn bản pháp luật;
- Đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả đầu tư công.

3. Phạm vi nghiên cứu và cách tiếp cận

Mục tiêu của nghiên cứu là xác định những bất cập trong pháp luật về đầu tư công; đánh giá hiệu quả đầu tư công; và đề xuất các kiến nghị chính sách nhằm nâng cao hiệu quả phân bổ và sử dụng vốn đầu tư công.

Nghiên cứu này được thực hiện thông qua sự kết hợp của nhiều phương pháp nghiên cứu khác nhau, bao gồm:

- *Nghiên cứu tại bàn*: Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật về đầu tư công.
- *Nghiên cứu thực địa*: Đề thu thập thông tin và bằng chứng thực tế từ các Bộ quản lý ngành, chính quyền địa phương, hiệp hội doanh nghiệp và các doanh nghiệp trong các lĩnh vực.
- *Tham vấn chuyên gia*: Nhóm nghiên cứu sẽ tổ chức các hội thảo/cuộc họp để tham khảo ý kiến của các chuyên gia, các nhà hoạch định chính sách và các bên liên quan khác về các vấn đề đầu tư công.

4. Các kết quả dự kiến

- 01 báo cáo tổng kết “Rà soát pháp luật đầu tư công và đề xuất nâng cao hiệu quả đầu tư công”.
- 02 báo cáo nghiên cứu chuyên đề về các nội dung liên quan.
- 04 chuyên tham quan thực tế.
- 01 hội thảo công bố kết quả nghiên cứu.

Tất cả các báo cáo phải được gửi đến Văn phòng Chương trình Aus4Reform ở cả bản cứng và bản mềm ở định dạng PDF hoặc WORD.

5. Yêu cầu cụ thể từ chuyên gia tư vấn

Để thực hiện nghiên cứu, cần tuyển dụng ba (03) chuyên gia tư vấn trong nước: bao gồm 02 chuyên gia tư vấn và 01 chuyên gia tư vấn cao cấp (trưởng nhóm).

Yêu cầu đối với 02 chuyên gia tư vấn:

- Có bằng Cử nhân trở lên và có kinh nghiệm nghiên cứu về kinh tế hoặc quản lý kinh tế tối thiểu 10 năm.
- Có kiến thức / kinh nghiệm phân tích, nghiên cứu chính sách kinh tế, môi trường đầu tư, kinh doanh và kinh tế vĩ mô.
- Có khả năng sử dụng thông dụng ít nhất một ngoại ngữ để tra cứu, tham khảo tài liệu nước ngoài.

Chuyên gia tư vấn sẽ chịu trách nhiệm về:

- Thu thập các văn bản pháp luật, các báo cáo liên quan đến nghiên cứu;

- Soạn thảo báo cáo chuyên đề.

Yêu cầu đối với chuyên gia tư vấn cao cấp (trưởng nhóm)

- Có bằng Thạc sĩ trở lên và có kinh nghiệm nghiên cứu về kinh tế hoặc quản lý kinh tế tối thiểu 15 năm.
- Có năng lực phân tích và nghiên cứu chính sách kinh tế.
- Có kiến thức chuyên môn về luật kinh doanh tại Việt Nam.
- Có kiến thức / kinh nghiệm phân tích, nghiên cứu chính sách kinh tế, môi trường đầu tư, kinh doanh và đầu tư công.
- Có khả năng sử dụng thông dụng ít nhất một ngoại ngữ để tra cứu, tham khảo tài liệu nước ngoài.

Chuyên gia tư vấn cao cấp chịu trách nhiệm về:

- Chuẩn bị các thông tin liên quan và xây dựng dự thảo báo cáo tổng hợp.
- Thu thập các ý kiến đóng góp và hoàn thiện báo cáo tổng kết.

Thời hạn nghiên cứu

Đối với 02 chuyên gia tư vấn:

- Nộp dự thảo Báo cáo chuyên đề: trước ngày 1/8/2020
- Nộp báo cáo cuối cùng: trước ngày 30/8/2020

Đối với chuyên gia tư vấn cấp cao:

- Nộp dự thảo Báo cáo tổng hợp: trước ngày 15/10/2020
- Nộp báo cáo cuối cùng: trước ngày 1/11/2020

6. Điều phối

Các chuyên gia tư vấn sẽ chịu trách nhiệm trước Giám đốc Hợp phần Dự án Aus4Reform-CIEM. Ban quản lý dự án sẽ hỗ trợ tư vấn về thủ tục và các vấn đề liên quan.

Việc sử dụng tài liệu, kết quả nghiên cứu cho các mục đích khác chưa được phát hiện trong quá trình hoạt động cần được sự chấp thuận bằng văn bản của dự án.

7. Hồ sơ yêu cầu đối với chuyên gia

- Sơ yếu lý lịch của chuyên gia tư vấn;
- Chi tiết liên hệ của chuyên gia tư vấn.

PHỤ LỤC 1

Đề cương các báo cáo

1. Báo cáo tổng kết “Rà soát pháp luật về đầu tư công và đề xuất nâng cao hiệu quả đầu tư công”

Chương 1. Rà soát pháp luật về đầu tư công ở Việt Nam.

Chương 2. Nhận diện những bất cập của pháp luật về đầu tư công và thực trạng về hiệu quả trong phân bổ và sử dụng vốn đầu tư công.

Chương 3. Một số khuyến nghị chính sách về nâng cao hiệu quả đầu tư công.

2. Báo cáo chuyên đề:

2.1. Báo cáo 1: Rà soát Luật Đầu tư công: Nhận diện bất cập và đề xuất nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng đầu tư công

Chương 1. Nhận diện những bất cập trong Luật Đầu tư công.

Chương 2. Nhận diện điểm nghẽn trong thực hiện Luật Đầu tư công.

Chương 3. Một số khuyến nghị chính sách.

2.2. Báo cáo 2: Rà soát các Nghị định hướng dẫn thực hiện đầu tư công: Nhận diện bất cập và đề xuất nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng đầu tư công

Chương 1. Nhận diện những bất cập trong các Nghị định về Đầu tư công.

Chương 2. Xác định những điểm nghẽn trong thực hiện các Nghị định về Đầu tư công.

Chương 3. Một số khuyến nghị chính sách.

II. Lập kế hoạch khảo sát thực tế:

Nội dung: Xác định những bất cập trong pháp luật về đầu tư công và những vướng mắc trong thực hiện pháp luật về đầu tư công.

Địa điểm: 04 tỉnh: Ninh Bình, Quảng Ninh, Hải Phòng và TP. Hồ Chí Minh.

Cơ quan làm việc: Ủy ban Nhân dân Tỉnh, Hội đồng Nhân dân Tỉnh, Hiệp hội doanh nghiệp / doanh nghiệp; công ty luật;...

Thành phần đoàn: Cán bộ nghiên cứu của CIEM, đại diện một số bộ, ngành, viện...

PHỤ LỤC 2: DỰ TOÁN

STT	Hoạt động	Cách tính	Số lượng	Định mức (USD)	Thành tiền (USD)	Thành tiền (VND)
Nội dung 1. Chuyên gia tư vấn trong nước						
	01 chuyên gia cao cấp	30 ngày * 190\$/ngày	30	190	5,700	131.100.000
	02 chuyên gia	30 ngày/chuyên gia * 120\$/ngày * 2 chuyên gia	60	120	7,200	165.600.000
	Tổng 1				12.900	296.700.000
Nội dung 2: Khảo sát						
2.1	<i>Khảo sát Ninh Bình</i>					
	Thuê xe	3 ngày	3	80	240	5.520.000
	Công tác phí	3 người*3 ngày	9	19	171	3.933.000
	Thuê khách sạn	3 người * 2 đêm	6	22	132	3.036.000
	<i>Tổng 2.1</i>				<i>543</i>	<i>12.489.000</i>
2.2	<i>Khảo sát Quảng Ninh</i>					
	Thuê xe	3 ngày	3	80	240	5.520.000
	Công tác phí	3 người * 3 ngày	9	30	270	6.210.000
	Thuê khách sạn	3 người * 2 đêm	6	37	222	

						5.106.000
	<i>Tổng 2.2</i>				<i>1.013</i>	<i>16.836.000</i>
2.3	<i>Khảo sát Hải Phòng</i>					
	Thuê xe	3 ngày	3	80	240	5.520.000
	Công tác phí	3 người * 3 ngày	9	30	270	6.210.000
	Thuê khách sạn	3 người * 2 đêm	6	37	222	5.106.000
	<i>Tổng 2.3</i>				<i>1.013</i>	<i>16.836.000</i>
2.4	<i>Khảo sát TP. Hồ Chí Minh</i>					
	Vé máy bay	3 người	3	200	600	13.800.000
	Taxi sân bay		3	25	75	1.725.000
	Thuê xe tại nơi khảo sát	4 ngày	4	80	320	7.360.000
	Công tác phí	3 người * 4 ngày	12	34	408	9.384.000
	Thuê khách sạn	3 người * 3 đêm	9	41	369	8.487.000
	<i>Tổng 2.4</i>				<i>1.772</i>	<i>40.756.000</i>
	<i>Tổng 2</i>				<i>3.779</i>	<i>86.917.000</i>

Nội dung 3: Hội thảo						
	Backdrop		1	120	120	2,760,000
	Giải khát và ăn trưa		50	19	950	21.850.000
	Photocopy và Văn phòng phẩm		50	5	250	5.750.000
	Bình luận/diễn giả		2	150	300	6.900.000
	Tổng 3				2.030	37.260.000
Nội dung 4: Dịch và In ấn						
	Dịch		60	11	660	15,180,000
	In		200	1	2.200	50.600.000
	Tổng 4				2.860	65.780.000
	TỔNG				21.159	486.657.000

(Tỷ

giá

áp

dụng:

1USD=23.000

VND)

